| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG**<br>Bản án số: 88/2022/DS-PT<br>Ngày: 24-6-2022<br>V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

*Các Thẩm phán:* Ông Hồ Văn Phụng.

Ông Nguyễn Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Ông Sơn Cươl - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 16-5-2022, ngày 24-6-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 151/2021/TLPT-DS ngày 10-11-2021, về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 12/2021/DS-ST ngày 29-9-2021 của Toà án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 203/2021/QĐ-PT ngày 24-11-2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Đại H, địa chỉ: số MMT/H PS, phường PS, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ liên hệ: số BB, khóm TN, phường KH, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Nguyễn Minh Th, địa chỉ thường trú: ấp TT, xã TL A, huyện CT A, tỉnh Hậu Giang; địa chỉ liên hệ: ấp TS, xã VH, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng; là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 09-01-2021 (có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Ông Lê Văn C, địa chỉ: ấp LV, xã VB, huyện TĐ, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Phạm Thị Th, địa chỉ: ấp LV, xã VB, huyện TĐ, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

*Người đại diện hợp pháp của các bị đơn:* Bà Nguyễn Thị TT, địa chỉ: số SBB/T đường LHP, Khóm N, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; là người

đại diện theo ủy quyền theo hai văn bản ủy quyền cùng ngày 10-01-2022 (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th, là bị đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**:

- Theo đơn khởi kiện ngày 23-4-2021 và trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án:

Ông Trần Đại H (Chủ Hộ kinh doanh Đại lý TH) có bán thức ăn, thuốc nuôi trồng thủy sản cho vợ chồng ông Lê Văn C, bà Phạm Thị Th từ ngày 13-12-2015. Đến ngày 04-9-2017, hai bên lập hợp đồng mua bán bằng văn bản. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán, cụ thể đến ngày 20-7-2019 thì ông C, bà Th còn nợ ông H số tiền là 480.619.000 đồng.

Ông Trần Đại H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn C, bà Phạm Thị Th có trách nhiệm liên đới trả số tiền mua hàng còn nợ là 480.619.000 đồng và tiền lãi chậm trả với lãi suất 10%/năm tính từ ngày 21-7-2019 đến ngày 21-9-2021 là 02 năm 02 tháng với số tiền là 104.092.463 đồng, tổng cộng là 584.711.463 đồng.

- Theo trình bày của ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th:

Ông C, bà Th thừa nhận có nợ ông H 480.619.000 đồng tiền mua thức ăn, thuốc nuôi trồng thủy sản, nhưng cho rằng hiện chỉ còn nợ số tiền là 265.619.000 đồng vì đã trả được 215.000.000 đồng thông qua các nhân viên của Đại lý TH, gồm trả 95.000.000 đồng cho nhân viên tên G vào năm 2015, trả 120.000.000 đồng cho nhân viên tên B vào năm 2017. Ông C, bà Th đồng ý trả cho ông H số tiền 265.619.000 đồng, nhưng đề nghị 06 tháng trả 10.000.000 đồng cho đến khi hết nợ và yêu cầu ông H không tính lãi.

- Tại bản án dân sự sơ thẩm số 12/2021/DS-ST ngày 29-9-2021, Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng đã xử buộc ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần Đại H số tiền tổng cộng là 584.711.463 đồng, gồm 480.619.000 đồng gốc và 104.092.463 đồng lãi. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ trả lãi do chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Ngày 14-10-2021, ông C và bà Th cùng kháng cáo bản án trên và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng chỉ buộc ông C và bà Th trả cho ông H số tiền 265.619.000 đồng.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, cụ thể như sau:

+ Ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th thừa nhận còn nợ tiền mua thức ăn, thuốc nuôi trồng thủy sản của ông Trần Đại H tổng cộng là 480.619.000 đồng.

+ Ông Trần Đại H đồng ý miễn cho ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th trả số tiền lãi là 104.092.463 đồng.

+ Ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th đồng ý trả số tiền 480.619.000 đồng cho ông Trần Đại H trong 02 lần vào các ngày 24-9-2022, 24-12-2022; mỗi lần trả 240.309.500 đồng; địa điểm trả tiền do hai bên tự thỏa thuận.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th đồng ý chịu 23.224.760 đồng.

+ Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th mỗi người phải chịu 300.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự để sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận sự thỏa thuận nêu trên của các đương sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết vụ án là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308, khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 12/2021/DS-ST ngày 29-9-2021, Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

+ Ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th thừa nhận còn nợ tiền mua thức ăn, thuốc nuôi trồng thủy sản của ông Trần Đại H tổng cộng là 480.619.000 đồng.

+ Ông Trần Đại H đồng ý miễn cho ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th trả số tiền lãi là 104.092.463 đồng.

+ Ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th đồng ý trả số tiền 480.619.000 đồng cho ông Trần Đại H trong 02 lần vào các ngày 24-9-2022, 24-12-2022; mỗi lần trả 240.309.500 đồng; địa điểm trả tiền do hai bên tự thỏa thuận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/. Về án phí:

3.1/. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th đồng ý chịu 23.224.760 đồng.

Ông Trần Đại H không phải chịu, trả lại cho ông Trần Đại H 6.647.273 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0007868 ngày 07-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

3.2/. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th mỗi người phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm mỗi người đã nộp theo các Biên lai thu số 0001903 và 0001904 cùng ngày 18-10-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; ông Lê Văn C và bà Phạm Thị Th đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

4/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND T. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS H. Trần Đề;
- TAND H. Trần Đề, T. Sóc Trăng;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Vĩnh Khương**